

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính công bố mới  
và phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPVP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính công bố mới và phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 4647/QĐ-BNN-TT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 ;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC(A).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**

## Phụ lục I

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CAO BẰNG (Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

#### A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI (06 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)</b>							
1	Thu hồi thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân <b>(1.011999)</b>	58 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp thẻ có ý kiến	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: -Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 02 tháng (60 ngày) xuống còn 58 ngày
2	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo	58 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: -Trực tiếp;	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 02 tháng (60 ngày) xuống còn 58 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	yêu cầu của tổ chức, cá nhân <b>(1.012000)</b>	chứng nhận có ý kiến		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>		pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	
3	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng <b>(1.012001)</b>	28 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ</li> </ul>	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 01 tháng (30 ngày) xuống còn 28 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng <b>(1.012002)</b>	- 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ  - 05 ngày làm việc (Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với Giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 15 ngày xuống còn 14 ngày
5	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng <b>(1.012003)</b>	28 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 01 tháng (30 ngày) xuống còn 28 ngày

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Cách thức thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
6	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng <b>(1.012004)</b>	- 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ  - 05 ngày làm việc (Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với Giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ;  - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 15 ngày xuống còn 14 ngày

**Tổng số danh mục TTHC công bố:**  
**Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình**  
**Qua Dịch vụ bưu chính công ích:**  
**Tổng số TTHC cắt giảm thời hạn giải quyết:**

**06 TTHC**  
**06 TTHC**  
**06 TTHC**  
**06 TTHC**

## Phụ lục II

# QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

## QUY TRÌNH CẤP TỈNH (06 QT)

### LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT

1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.011999)

Quy trình số: 01

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	34,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo phòng Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra hồ sơ;</li> <li>- Trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt (Ra quyết định thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng hoặc ra quyết định từ chối thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng)</li> <li>- Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	20 ngày
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>58 ngày</b>



**2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.012000)**

**Quy trình số: 02**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, soạn thảo thông báo trình lãnh đạo duyệt (Gửi cho tổ chức được cấp Giấy chứng nhận để tổ chức đó có ý kiến); tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	34,5 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo phòng Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt (Ra quyết định cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ) - Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	20 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>58 ngày</b>

### 3. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.012001)

**Quy trình số: 03**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TTPVHCC	0,5 ngày

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	14 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	01 ngày
	Lãnh đạo chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra hồ sơ;</li> <li>- Trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC (Ra quyết định cấp Thẻ giám định viên hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ);</li> <li>- Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	10 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>28 ngày</b>

#### **4. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng (1.012002)**

**Quy trình số: 04A**

**\* Trường hợp thường: Thời hạn giải quyết 14 ngày**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	5,5 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra hồ sơ;</li> <li>- Trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC (Ra quyết định cấp lại Thẻ giám định viên hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ);</li> <li>- Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>14 ngày</b>

**\*Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	01 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC (Ra quyết định cấp lại Thẻ giám định viên hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ); - Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày</b>

### **5. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.012003)**

**Quy trình số: 05**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	14,5 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC (Ra quyết định cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ); - Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	10 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>28 ngày</b>

**6. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng (1.012004)**



**\* Trường hợp thường: Thời hạn giải quyết 14 ngày**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Xem xét, Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	5,5 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ;	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	- Trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả (Ra quyết định cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ); - Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.		
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>14 ngày</b>

**Quy trình số: 06B**

**\*Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh**

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh phòng duyệt	Công chức Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	01 ngày
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo đơn vị xem xét	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Chi cục trồng trọt và chăn nuôi	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả (Ra quyết định cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định hoặc thông báo dự định từ chối chấp nhận hồ sơ); - Chuyển hồ sơ, kết quả TTHC (đã số hóa) đến TTPVHCC.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại TT PVHCC	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày</b>